

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2021/HS-ST
Ngày 22-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hậu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Ông Vũ Đức Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 148/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh P, sinh ngày 26 tháng 6 năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường T, phường T, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Thanh L và bà Trịnh Thị N; có vợ là Lê Thị T (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt giữ ngày 11/4/2021, tạm giam từ ngày 15/4/2021; có mặt.

2. Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 25 tháng 01 năm 1995 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường Đ, phường L, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị T; chưa có chồng, có 01 con Nguyễn Hoàng Bách, sinh ngày 24/5/2018; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 30/2015/HSST ngày 23/9/2015, Tòa án nhân dân quận Dương Kinh xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thi hành xong án phạt tù ngày 25/8/2017, đã thi hành xong án phí ngày 19/01/2016 (đã được xóa án

tích); Bản án số 89/2021/HS-ST ngày 08/6/2021, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 8 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, hiện chưa thi hành án (bản án có hiệu lực sau khi thực hiện hành vi mua bán ma túy ngày 10/4/2021); bị bắt giữ ngày 10/4/2021, tạm giam từ ngày 15/4/2021.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do hoàn cảnh khó khăn nên Nguyễn Thị Thùy D nảy sinh ý định mua ma túy đá về bán lại với mục đích kiếm lời, lấy tiền chi tiêu sinh hoạt cá nhân. Khoảng 16 giờ ngày 10/4/2021, Dương gọi điện đến số điện thoại 0987.199.422 của Nguyễn Quốc V (sinh năm 1985, ĐKNKTT: số H, phường A, quận Lê Chân, Hải Phòng) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. Đồng ý và hẹn Dương đến khu vực đường Đ, phường L, quận Ngô Quyền, Hải Phòng để trực tiếp giao dịch. Sau khi mua được ma túy của V, D cất giấu trong người chờ có khách hỏi mua sẽ bán lại kiếm lời. Đến khoảng 21 giờ 00 phút ngày 10/4/2021 khi D đang ngồi chơi nói chuyện ở nhà hàng xóm tại số B, đường Đ, phường L, quận Ngô Quyền, Hải Phòng thì có Nguyễn Thị H là bạn quen biết xã hội đến gặp D và hỏi mua 01 gói ma túy đá. Báo với H 01 gói ma túy giá 250.000 đồng. H đồng ý, cầm tiền đưa cho D đồng thời D cũng lấy ra từ trong người đưa cho H 01 gói nilon kích thước khoảng 05x08 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá. Mua được ma túy, H cất giấu trong người thì đúng lúc này Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang, thu giữ vật chứng và dẫn giải các đối tượng về trụ sở lập biên bản.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Nguyễn Thị H: 01 gói nilon màu trắng, kích thước khoảng 05x08 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Thu của Nguyễn Thị Thùy D số tiền 250.000 đồng và 01 điện thoại di động màu đỏ đen đã qua sử dụng nhãn hiệu Masstel.

Thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp số 51 ngày 11/4/2021 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an quận Ngô Quyền đối với nhà ở, đồ vật của Nguyễn Thị Thùy D tại số N, đường Đ, phường L, quận Ngô Quyền, Hải Phòng, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 254/KLGD-MT ngày 14/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị H gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,07gam, là loại: Methamphetamine.

Ngoài ra, Nguyễn Thị Thùy D còn khai nhận, trước đó, qua quan hệ xã hội, Dương đã từng mua ma túy đá của Nguyễn Quốc V và bạn của V là Trần Thanh P về để tự sử dụng cho bản thân nhưng D chỉ nhớ lần gần nhất vào khoảng 17 giờ 00 ngày 18/01/2021, tại khu vực đường Đ, phường L, quận Ngô Quyền, Hải Phòng, Nguyễn Thị Thùy D đã mua của Trần Thanh P 01 gói ma túy đá kích thước khoảng 1,5x1,5cm với giá 300.000 đồng. Mua được ma túy, D mang về tự sử dụng hết vào cơ thể.

Trần Thanh P khai nhận: Do quen biết xã hội với Nguyễn Quốc V nên P được V rủ đến nhà trọ số M, đường M, phường L, quận Kiến An, Hải Phòng của V để cùng sinh hoạt và bàn bạc thống nhất mua ma túy đá về bán kiếm lời chi tiêu chung. Tiền mua ma túy đá, việc liên lạc mua bán ma túy, thỏa thuận giá cả, điểm hẹn do V đảm nhận, sau đó V sử dụng số điện thoại 0987.199.422 gọi điện, nhắn tin cho P biết thông tin để P trực tiếp hoặc đi cùng V đến điểm giao dịch theo sự thỏa thuận giữa V và khách hàng. Với cách thức như trên, P và V đã nhiều lần mua bán trót lọt ma túy đá cho nhiều khách hàng trong đó P chỉ nhớ 01 lần vào khoảng 17h ngày 18/01/2021, theo chỉ đạo của V, P một mình đến khu vực đầu ngõ đường Đ, phường L, quận Ngô Quyền, Hải Phòng bán cho Nguyễn Thị Thùy D 01 gói nilon kích thước khoảng 1,5 x 1,5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá với giá 300.000 đồng. Số tiền này, V cho P 100.000 đồng để nạp thẻ chơi game. Đến khoảng 15 giờ ngày 10/4/2021, sau khi bàn bạc thống nhất với Vinh, Phong một mình đi đến khu vực chợ hoa quả đầu mối gần chân cầu Bính gặp và mua của một người phụ nữ tên Đ1 (hiện không rõ lai lịch địa chỉ) 01 gói ma túy đá kích thước khoảng 04 x 08 cm với giá 2.300.000 đồng. Mua được ma túy, P mang phòng trọ của V cất giấu. Đến khoảng 23 giờ 20' cùng ngày, khi P đang ngồi nói chuyện cùng bạn gái là Hoàng Thị Bích N (sinh năm: 1990, nơi cư trú: số M, phường Đ, quận Hải An, Hải Phòng) tại phòng trọ của V ở địa chỉ trên thì V gọi điện, nhắn tin bảo P: “Lấy hộp năm đưa cho khách”. Phiếu ngay là lấy 05 gram ma túy đá đi bán cho khách. Sau đó, V nhắn tin số điện thoại của người hỏi mua ma túy là 0818.626.543 và bảo Phong người mua ma túy chính là người phụ nữ tên Đ1 vừa bán ma túy cho P chiều cùng ngày tại khu vực chợ hoa quả chân cầu Bính. Đồng thời V còn nói với P nếu ma túy ở nhà không đủ thì pha thêm đồ khác vào bán cho khách. P đồng ý, lấy 01 gói ma túy kích thước khoảng 04 x 08 cm vừa mua được lúc chiều sau đó cất giấu ma túy trong khẩu trang cá nhân, đút vào túi quần bên trái đang mặc rồi rủ N đi cùng và chỉ nói với N là đi chơi, ăn đêm. Khi Phong điều khiển xe moto BKS:15B2-798.40 chở N đến khu vực đường Đ,

phường L, quận Ngô Quyền, Hải Phòng thì bị Công an quận Ngô Quyền kiểm tra, bắt giữ. Do sợ hãi, P lấy gói ma túy trong người ném xuống đường tuy nhiên bị thu giữ ngay.

Vật chứng thu giữ của P:

- 01 gói nilon kích thước khoảng 04x08cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại màu đen xám nhãn hiệu Iphone 6S, 01 xe moto nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS: 15B2-798.40.

Thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp số 51 ngày 11/4/2021 và Lệnh khám xét khẩn cấp số 52 ngày 12/4/2021 của Cơ quan CSĐT - Công an quận Ngô Quyền đối với nhà ở, đồ vật của Trần Thanh P tại số M, đường M, phường L, Kiến An, Hải Phòng và số B, phường T, quận Hồng Bàng, Hải Phòng kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án (bút lục 152, 155).

Kết luận giám định số 255/KLGD-MT ngày 14/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Thanh P gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 4,59gam, là loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định được chủ thuê bao của số điện thoại 0987.199.422 là Nguyễn Quốc V, sinh ngày 20/6/1985, địa chỉ: số H, phường A, quận Lê Chân, Hải Phòng, loại hình thuê bao trả trước. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Thị Thùy D và Trần Thanh P nhận dạng được Nguyễn Quốc V có nhân thân lai lịch như trên chính là người đã cùng Phong bàn bạc, thực hiện việc mua bán ma túy đồng thời trực tiếp bán ma túy cho D vào chiều ngày 10/4/2021. Tuy nhiên, qua xác minh tại địa phương, hiện V là nhân khẩu vắng mặt, đi đâu không rõ.

Đối với số điện thoại 0818.626.543 P khai nhận là của đối tượng nữ giới tên Đ1 ở khu vực chân cầu Bính, qua xác minh, chủ thuê bao là ông Nguyễn Đình C, sinh ngày 15/12/1961, địa chỉ: khu B, phường Đ, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc, số giấy tờ: 026061042164, cấp ngày 05/12/2018, loại hình thuê bao: trả trước. Tuy nhiên, kết quả điều tra cho thấy, tại địa chỉ khu B, phường Đ, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc có ông Nguyễn Đình C, sinh ngày 15/12/1961 sinh sống, nhưng số căn cước công dân của ông Chiêm là 026061001410 cùng ngày cấp 05/12/2018. Ông Chiêm khai nhận chưa bao giờ sử dụng số căn cước công dân 0260.610.42164, trong quá trình sử dụng điện thoại đã nhiều lần đổi số thuê bao và mất điện thoại nên không nhớ đã từng sử dụng số điện thoại 0818.626.543 chưa. Tuy nhiên, từ năm 2015 đến nay, ông Chiêm chỉ sử dụng số điện thoại 0366.876.302. Đồng thời, ông Chiêm cũng không quen biết ai tên là Trần Thanh P và không có giao dịch mua bán gì với P. Trong khoảng thời gian từ ngày 01/4-11/4/2021, ông C chỉ ở nhà cùng vợ và cháu,

không đi khỏi địa phương và không thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Quá trình điều tra, Trần Thanh P cũng khẳng định ông Nguyễn Đình C có nhân thân lai lịch như trên không phải là người phụ nữ tên Đ1 đã giao dịch mua bán ma túy với P tại chân cầu Bính vào ngày 10/4/2021.

Vật chứng: 01 xe moto nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS: 15B2-798.40, qua xác minh chủ sở hữu hợp pháp chị Lương Thị N là bạn của V. Tối ngày 10/4/2021, chị N đi xe đến nhà trọ của V ở số M, đường M chơi thì Phong hỏi mượn xe đi mua đồ ăn, chị N không biết P dùng xe trên để đi bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Lương Thị N; 02 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định số 254MT-PC09 và số 255MT-PC09, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu đen xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen và số tiền 250.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 146/CT-VKSNQ ngày 26/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Thanh P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thùy D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố. Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án thấp nhất.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Trần Thanh P từ 8 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo Nguyễn Thị Thùy D từ 3 năm đến 3 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định số 254MT-PC09 và số 255MT-PC09; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu đen xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen và số tiền 250.000 đồng; buộc bị cáo Phong nộp lại số tiền bán ma túy 300.000 đồng để sung quỹ nhà nước; các Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, đồng thời các bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo:

[2] Lời khai của các bị cáo Nguyễn Thị Thùy D và Trần Thanh P tại phiên tòa phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, Kết luận giám định số 254/KLGD-MT ngày 14/4/2021 và Kết luận giám định số 255/KLGD-MT ngày 4/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự và các tài liệu có trong hồ sơ, khẳng định: Vào ngày 10/4/2021, tại khu vực đầu ngõ 182 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Thị Thùy D đã có hành vi bán trái phép 0,07 gam ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Thị Hoài nhằm mục đích kiếm lời. Cũng tại khu vực trên, ngày 18/01/2021, Trần Thanh P đã 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị Thùy D 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng sau đó đến ngày 10/4/2021 mang theo 4,59 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích bán trái phép cho đối tượng tên Dương với mục đích kiếm lời.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Thùy D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Thanh P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên”.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:

[7] Hành vi bị phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã

hội do đó cần phải có hình phạt nghiêm khắc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ mới đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo.

[8] Đối với bị cáo D, nhân thân có 01 tiền án năm 2015 đã được xóa án tích; Bản án số 89/2021/HS-ST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng có hiệu lực sau khi thực hiện hành vi phạm tội lần này ngày 10/4/2021 nên không xác định là tiền án. Tuy nhiên cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu để làm căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại Điều 50 Bộ luật Hình sự.

- Về tổng hợp hình phạt:

[9] Tại Bản án số 89/2021/HS-ST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, bị cáo D phải chấp hành hình phạt 8 năm 05 tháng 27 ngày, hiện chưa thi hành án. Do đó Bản án lần này tổng hợp hình phạt chung của 2 bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Đối với 02 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định số 254MT-PC09 và số 255MT-PC09 chứa ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu đen xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 250.000 đồng là tiền do các bị cáo bán ma túy mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước; ngoài ra ngày 18/01/2021 bị cáo P bán ma túy cho bị cáo D thu về 300.000 đồng nên cần buộc bị cáo P nộp lại 300.000 đồng để sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Trong vụ án này, Nguyễn Quốc V có hành vi bàn bạc, chỉ đạo P mua bán ma túy, đồng thời trực tiếp bán cho Nguyễn Thị Thùy D 01 gói ma túy đá vào ngày 10/4/2021. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố bị can số 239/QĐKTBC ngày 30/7/2021 đối với Nguyễn Quốc V về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do hiện không xác định được V đang ở đâu nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 01 ngày 06/8/2021 đối với bị can Nguyễn Quốc V để tiếp tục điều tra làm rõ.

[13] Nguyễn Thị H có hành vi cất giấu trái phép 0,07 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan công an đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H.

[14] Hoàng Thị Bích N đi cùng P đến khu vực đầu ngõ 182 đường Đ, phường L, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng vào tối ngày 10/4/2021 nhưng không biết P đi bán ma túy nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[15] Đối tượng nữ giới tên Đ1 bán ma túy cho P tại khu vực chợ đầu mối hoa quả gần chân cầu Bính và hỏi mua lại ma túy của P và V vào tối ngày 10/4/2021, hiện chưa xác minh được lai lịch địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

[16] Đối với việc có 02 căn cước công dân ghi tên Nguyễn Đình C, trùng nhau về thông tin cá nhân, lai lịch đặc điểm, ngày cấp, nơi cấp nhưng khác nhau về số căn cước công dân, xét thấy có dấu hiệu của hành vi Làm giả giấy tờ tài liệu của cơ quan tổ chức quy định tại Điều 341 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, do sự việc xảy ra tại thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã có Công văn số 801/CV-CQCSĐT ngày 06/8/2021 và chuyển tài liệu có liên quan đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để giải quyết theo thẩm quyền.

[17] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[18] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Thanh P 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 11/4/2021.

Bị cáo Nguyễn Thị Thùy D 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tổng hợp với hình phạt 08 (tám) năm 05 (năm) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày của Bản án số 89/2021/HS-ST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 11 (mười một) năm 05 (năm) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 10/4/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 254MT-PC09 và số 255MT-PC09 chứa ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu đen xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/8/2021 và Biên lai thu tiền số 0006453 ngày 06/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Trần Thanh P và Nguyễn Thị Thùy D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Các bị cáo Trần Thanh P, Nguyễn Thị Thùy D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hậu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu

